

Số: 1444 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường thành phố Hà Nội thuộc Sở Công Thương thành phố Hà Nội

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy;

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08/3/2016;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ các thông tư của Bộ Công Thương: số 04/2022/TT-BCT ngày 28/01/2022 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND huyện, quận, thị xã thuộc UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; số 15/2023/TT-BCT ngày 30/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ Công Thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương; số 25/2024/TT-BCT ngày 15/11/2024 bãi bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành;

Căn cứ Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND Thành phố về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1029/TTr-SCT ngày 10/3/2025 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 942/TTr-SNV ngày 11/3/2025 về việc thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường thành phố Hà Nội thuộc Sở Công Thương thành phố Hà Nội.

### QUYẾT ĐỊNH:

#### Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Quản lý thị trường thành phố Hà Nội (sau đây viết tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính thuộc Sở Công Thương thành phố Hà Nội; có tư cách pháp

nhân, có con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Công Thương thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục quản lý và phát triển thị trường trong nước, Bộ Công Thương.

2. Chi cục có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định của pháp luật trên địa bàn thành phố Hà Nội.

## **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Tham mưu đối với cấp có thẩm quyền về công tác quản lý thị trường

a) Xây dựng và trình Sở Công Thương kế hoạch, chủ trương, biện pháp, dự án cần thiết để thực hiện chính sách về tổ chức và hoạt động của lực lượng quản lý thị trường thuộc địa bàn thành phố Hà Nội.

b) Kiến nghị với các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức và hoạt động của lực lượng quản lý thị trường.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án về công tác quản lý thị trường trên địa bàn thành phố Hà Nội; xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ, kế hoạch kiểm tra chuyên đề trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định.

d) Theo dõi, tổng hợp, dự báo diễn biến tình hình thị trường, đối tượng, quy luật, phương thức, thủ đoạn của các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thương mại trên thị trường và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn thành phố Hà Nội; đề xuất các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Tổ chức, chỉ đạo và thực hiện hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật theo thẩm quyền

a) Kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thương mại trên thị trường; kiểm tra cơ sở sản xuất đối với lĩnh vực, ngành hàng thuộc lĩnh vực quản lý của ngành công thương và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định pháp luật; xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật.

b) Triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra định kỳ, kế hoạch kiểm tra chuyên đề theo quy định.

c) Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các Đội Quản lý thị trường trực thuộc trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính.

d) Báo cáo Sở Công Thương trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội xem xét, xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật trong trường

hợp thẩm quyền xử phạt tổ chức, cá nhân vi phạm vượt quá thẩm quyền của Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường thành phố Hà Nội.

đ) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thương mại trên thị trường và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn thành phố Hà Nội.

3. Hướng dẫn, thực hiện và tuyên truyền pháp luật liên quan đến hoạt động của lực lượng quản lý thị trường trên địa bàn thành phố Hà Nội; kiến nghị với Giám đốc Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân Thành phố các biện pháp đảm bảo việc thi hành pháp luật thương mại và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định.

4. Quản lý tổ chức và xây dựng lực lượng quản lý thị trường địa phương:

a) Xây dựng kế hoạch và đề xuất về tổ chức, biên chế, trang thiết bị, phương tiện, điều kiện làm việc của lực lượng quản lý thị trường theo quy định.

b) Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng, đội thuộc Chi cục theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

c) Thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, người lao động (nếu có) theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý.

d) Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho công chức thuộc Chi cục.

đ) Tổ chức thực hiện các quy định về công tác tổ chức cán bộ, chế độ trang phục, số hiệu, phù hiệu, cấp hiệu, cờ hiệu, biển hiệu, ấn chỉ và Thẻ kiểm tra thị trường theo quy định của pháp luật.

e) Kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính của các Đội Quản lý thị trường trực thuộc và hoạt động công vụ của công chức Chi cục.

g) Phối hợp xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu về quản lý địa bàn, kết quả kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính và cơ sở dữ liệu khác phục vụ hoạt động của lực lượng quản lý thị trường.

5. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên có thẩm quyền.

7. Thực hiện công tác cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Sở Công Thương.

8. Quản lý công chức, người lao động (nếu có) và tài chính, tài sản được cấp theo quy định của pháp luật và theo phân cấp.

9. Quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ được trang bị theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; quản lý ấn chỉ và lưu trữ hồ sơ vụ việc kiểm tra xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

10. Tổ chức triển khai ứng dụng tiên bộ khoa học, công nghệ và phương pháp quản lý hiện đại trong tổ chức và hoạt động Chi cục.

11. Chủ trì tổ chức phối hợp hoạt động giữa các ngành, các địa phương trong việc chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; tham mưu xây dựng và tổ chức triển khai các kế hoạch liên ngành đã được phê duyệt của Ban Chỉ đạo Thành phố chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Ban Chỉ đạo 389 Thành phố).

12. Tham gia các Ban chỉ đạo, tổ chức phối hợp liên ngành, đoàn kiểm tra liên ngành do địa phương hoặc cấp có thẩm quyền thành lập.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Công Thương giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Chi cục:

a) Chi cục có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng.

b) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Công Thương; trước Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục;

c) Phó Chi cục trưởng là người giúp việc Chi cục trưởng chỉ đạo một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Chi cục trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy quyền thay Chi cục trưởng điều hành hoạt động của Chi cục.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh lãnh đạo được quyết định theo tiêu chuẩn chức danh và quy trình, quy định hiện hành về phân cấp quản lý công tác cán bộ.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục (03 phòng):

a) Phòng Tổ chức - Hành chính;

b) Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp;

d) Phòng Kiểm tra.

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ có Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng, các công chức và hợp đồng lao động theo quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP làm hỗ trợ, phục vụ (nếu có).

Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng. Phó Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

3. Các Đội Quản lý thị trường thuộc Chi cục (25 đội) *(có danh sách chi tiết kèm theo)*.

Các Đội Quản lý thị trường thuộc Chi cục có Đội trưởng, các Phó Đội trưởng, các công chức và hợp đồng lao động theo quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP làm hỗ trợ, phục vụ (nếu có).

Đội trưởng chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Đội. Phó Đội trưởng chịu trách nhiệm trước Đội trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

4. Số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng, đội thuộc Chi cục, cấp phó của người đứng đầu phòng thuộc Đội Quản lý thị trường thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

#### **Điều 4. Biên chế**

1. Biên chế công chức, chỉ tiêu hợp đồng lao động của Chi cục Quản lý thị trường thành phố Hà Nội được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức, chỉ tiêu hợp đồng lao động của Sở Công Thương được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt hằng năm.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hằng năm Chi cục xây dựng kế hoạch biên chế công chức, chỉ tiêu hợp đồng lao động báo cáo Sở Công Thương trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Trước mắt, tạm giao biên chế và phân bổ chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP làm hỗ trợ, phục vụ cho Chi cục Quản lý thị trường thành phố Hà Nội bằng số công chức, người lao động hiện có của Cục Quản lý thị trường thành phố Hà Nội tại thời điểm bàn giao, cụ thể: 448 biên chế công chức, 25 chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP làm hỗ trợ, phục vụ.

Sau khi có quyết định của Ban Tổ chức Trung ương về việc chuyển giao biên chế từ Tổng cục Quản lý thị trường thuộc Bộ Công Thương về Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Sở Công Thương phối hợp Sở Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Hội đồng nhân dân Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy phân bổ biên chế theo quy định.

2. Tạm thời giữ nguyên số lượng Phó Chi cục trưởng, cấp phó người đứng đầu các phòng, đơn vị thuộc Chi cục và chỉ được bổ sung các chức danh lãnh đạo nêu trên khi số lượng ít hơn quy định. Sở Công Thương có trách nhiệm sắp xếp, bố trí lại số cấp phó để đảm bảo đúng quy định.

3. Đối với những trường hợp đã được bổ nhiệm giữ chức vụ người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc Chi cục, sau khi sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức mà thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm vào chức vụ mới có phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với phụ cấp chức vụ lãnh đạo cũ thì được áp dụng, vận dụng hưởng bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo quy định về bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với các chức danh lãnh đạo trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy.

#### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trái với quy định tại Quyết định này đều bãi bỏ.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở: Công Thương, Nội vụ, Tài chính; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã; Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường thành phố Hà Nội; các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Bộ Công Thương;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Công an TP Hà Nội;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực I;
- Bảo hiểm xã hội Khu vực I;
- VPUBTP: các PCVP; NC, KT, TH;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, SNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng Sơn**

**DANH SÁCH ĐỘI QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG**  
**THUỘC CHI CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025*  
*của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

STT	Tên Đội	Địa bàn quản lý	Ghi chú
1	Đội Quản lý thị trường số 1	Đội cơ động kiểm tra, kiểm soát về chống buôn lậu, vi phạm thương mại điện tử và gian lận thương mại trên địa bàn toàn thành phố.	
2	Đội Quản lý thị trường số 2	Quận Hoàn Kiếm	
3	Đội Quản lý thị trường số 3	Quận Ba Đình	
4	Đội Quản lý thị trường số 4	Quận Đống Đa	
5	Đội Quản lý thị trường số 5	Quận Hai Bà Trưng	
6	Đội Quản lý thị trường số 6	Quận Nam Từ Liêm	
7	Đội Quản lý thị trường số 7	Huyện Thanh Trì	
8	Đội Quản lý thị trường số 8	Huyện Gia Lâm	
9	Đội Quản lý thị trường số 9	Quận Tây Hồ và Huyện Đông Anh	
10	Đội Quản lý thị trường số 10	Huyện Sóc Sơn và Huyện Mê Linh	
11	Đội Quản lý thị trường số 11	Quận Hà Đông và huyện Thanh Oai	
12	Đội Quản lý thị trường số 12	Quận Thanh Xuân	
13	Đội Quản lý thị trường số 13	Quận Cầu Giấy	
14	Đội Quản lý thị trường số 14	Đội cơ động kiểm tra kiểm soát về chống hàng giả, vi phạm về sở hữu trí tuệ trên địa bàn toàn thành phố	
15	Đội Quản lý thị trường số 15	Quận Hoàng Mai	
16	Đội Quản lý thị trường số 16	Quận Long Biên	

<b>STT</b>	<b>Tên Đội</b>	<b>Địa bàn quản lý</b>	<b>Ghi chú</b>
17	Đội Quản lý thị trường số 17	Đội cơ động kiểm tra, kiểm soát về an toàn thực phẩm, chất lượng hàng hóa lưu thông trên địa bàn toàn thành phố.	
18	Đội Quản lý thị trường số 18	Thị xã Sơn Tây và Huyện Ba Vì	
19	Đội Quản lý thị trường số 19	Huyện Thạch Thất và huyện Quốc Oai	
20	Đội Quản lý thị trường số 20	Huyện Phúc Thọ và huyện Đan Phượng	
21	Đội Quản lý thị trường số 21	Huyện Thường Tín và huyện Phú Xuyên	
22	Đội Quản lý thị trường số 22	Quận Bắc Từ Liêm	
23	Đội Quản lý thị trường số 23	Huyện Ứng Hòa và Huyện Mỹ Đức	
24	Đội Quản lý thị trường số 24	Huyện Hoài Đức	
25	Đội Quản lý thị trường số 25	Huyện Chương Mỹ	

---